

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 228/2023/TLST-HNGĐ, ngày 14 tháng 8 năm 2023, về việc “Yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thạch A, sinh ngày 03/10/1994

Địa chỉ: Số E, đường G, khóm K, phường N, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Quốc B, sinh ngày 06/11/1994

Địa chỉ: Số F, đường H, khóm L, phường M, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa: Bà Nguyễn Thạch A, sinh ngày 03/10/1994, địa chỉ: Số E, đường G, khóm K, phường N, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh và ông Nguyễn Quốc B, sinh ngày 06/11/1994, địa chỉ: Số F, đường H, khóm L, phường M, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** 02 người là Nguyễn C, sinh ngày 07/12/2016 và Nguyễn D, sinh ngày 01/9/2021, bà Nguyễn Thạch A và ông Nguyễn Quốc B thỏa thuận thống nhất giao con chung cho bà A tiếp tục nuôi dưỡng, ông B đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu 1.000.000 (một triệu) đồng/ tháng cho đến khi con chung

đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng được ấn định vào ngày 22 hằng tháng và được tính kể từ ngày 22/8/2023.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm: 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, bà A phải nộp 75.000 (bảy mươi lăm nghìn) đồng, ông B phải nộp 75.000 (bảy mươi lăm nghìn) đồng, nhưng bà A tự nguyện đồng ý nộp thay cho ông B nên bà A phải nộp toàn bộ 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, nhưng được cản trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà A đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0018082, ngày 14 tháng 8 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, nên bà A được nhận lại 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền thừa tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Ông Nguyễn Quốc B phải nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND TTV;
- VKSND TPTV;
- Chi cục THA DS TPTV;
- Các đương sự;
- Cơ quan đã thực hiện việc ĐKKH;
- Lưu hs.

Bùi Thị Bích Chi